UBND TỈNH NAM ĐỊNH **SỞ LAO ĐỘNG – THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **35**/TB-SLĐTBXH	*Nam Định, ngày 05 tháng 05 năm 2021*

THÔNG BÁO

Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết và Danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

Thực hiện các quyết định công bố thủ tục hành chính (TTHC) của Chủ tịch UBND tỉnh Nam Định[1], Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thông báo:

1. Danh mục 129 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở

(Phụ lục số 01 đính kèm)

-113 TTHC lĩnh vực Lao động – Thương binh và Xã hội chia theo nơi tiếp nhận và giải quyết như sau:

73 TTHC tiếp nhận, trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Nam Định *(Địa chỉ: số 40- đường Mạc Thị Bưởi, Thành phố Nam Định, Tỉnh Nam Định)*

11 TTHC tiếp nhận, trả kết quả đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở

03 TTHC tiếp nhận tại bộ phận Một cửa cấp huyện liên thông giải quyết về Sở.

26 TTHC tiếp nhận tại bộ phận Một cửa cấp xã liên thông giải quyết về Sở.

- 16 TTHC các lĩnh vực Nội vụ, Thanh tra, Tư pháp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở chia theo nơi tiếp nhận như sau:

04 TTHC lĩnh vực nội vụ tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh *(Địa chỉ: số 40- đường Mạc Thị Bưởi, Thành phố Nam Định, Tỉnh Nam Định)*

12 TTHC các lĩnh vực Thanh tra, Tư pháp tiếp nhận, giải quyết tại Sở, đơn vị sự nghiệp thuộc Sở

2. Danh mục 04 TTHC thuộc phạm vi quản lý của Sở *(Phụ lục số 02 đính kèm)*

Sở Lao động - Thương binh và Xã hội trân trọng thông báo[2] ./.

Nơi nhận:
- Lãnh đạo Sở;
- Các đơn vị thuộc Sở;
- UBND các huyện, thành phố;
- Phòng LĐTBXH các huyện, tp;
- UBND cấp xã;
- TT PVHCC tỉnh;
- Niên yết tại P107 TT PVHCC;
- Cổng TTĐT Sở;
- Lưu: VT, VP.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

SỞ LAO ĐỘNG THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

Sở Lao động - Thương binh và Xã hội
Tỉnh Nam Định
05-05-2021 16:53:18 +07:00

Vũ Kim Danh

---

[1] Quyết định số 941/QĐ-UBND ngày 29/04/2021;Quyết định số 87/QĐ-UBND ngày 13/01/2021; Quyết định số 2640/QĐ-UBND ngày 30/10/2020; Quyết định số 1381/QĐ-UBND ngày 12/6/2020, Quyết định số 1134/QĐ-UBND ngày 14/5/2020; Quyết định số 711/QĐ-UBND ngày 31/3/2020, Quyết định số 2268/QĐ-UBND ngày 14/10/2019

[2] Thông báo này thay thế Thông báo số 06/TB-SLĐTBXH ngày 26/01/2021 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

PHỤ LỤC 01
Danh mục thủ tục hành chính
thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội

(Kèm theo Thông báo số: 35/TB-SLĐTBXH ngày 05 /5/2021 của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Nam Định)

I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC LAO ĐỘNG THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ

1. Tiếp nhận tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh

(địa chỉ: 40- đường Mạc Thị Bưởi, Thành phố Nam Định, Tỉnh Nam Định)

TT	Tên TTHC	Đơn vị giải quyết	Ghi chú
I	**Lĩnh vực An toàn lao động**		
1.	Gia hạn, sửa đổi, bổ sung, cấp lại, đổi tên Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động hạng B (trừ tổ chức huấn luyện do các Bộ, ngành, cơ quan trung ương, các tập đoàn, tổng công ty nhà nước thuộc Bộ, ngành, cơ quan trung ương quyết định thành lập); Giấy chứng nhận doanh nghiệp đủ điều kiện tự huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động hạng B (trừ doanh nghiệp có nhu cầu tự huấn luyện do các Bộ, ngành, cơ quan trung ương, các tập đoàn, tổng công ty nhà nước thuộc Bộ, ngành, cơ quan trung ương quyết định thành lập).	Phòng VL-ATLĐ	Quyết định số 2268/QĐ-UBND ngày 14/10/2019
2.	Cấp mới Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động hạng B (trừ tổ chức huấn luyện do các Bộ, ngành, cơ quan trung ương, các tập đoàn, tổng công ty nhà nước thuộc Bộ, ngành, cơ quan trung ương quyết định thành lập); Cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp đủ điều kiện tự huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động hạng B (trừ doanh nghiệp có nhu cầu tự huấn luyện do các Bộ, ngành, cơ quan trung ương, các tập đoàn, tổng công ty nhà nước thuộc Bộ, ngành, cơ quan trung ương quyết định thành lập)	Phòng VL-ATLĐ	
3.	Khai báo với Sở Lao động – Thương binh và Xã hội địa phương khi đưa vào sử dụng các loại máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động	Thanh tra Sở, Phòng VL-ATLĐ	
4.	Hỗ trợ kinh phí huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động cho doanh nghiệp	Phòng VL-ATLĐ	*2640/QĐ-UBND ngày 30/10/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh*

TT	Tên TTHC	Đơn vị giải quyết	Ghi chú
5.	Thủ tục giải quyết chế độ bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp của người lao động giao kết hợp đồng lao động với nhiều người sử dụng lao động, gồm: Hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp; khám bệnh, chữa bệnh nghề nghiệp; phục hồi chức năng lao động.	Phòng VL-ATLĐ	*2640/QĐ-UBND ngày 30/10/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh*
6.	Thủ tục hỗ trợ chi phí khám, chữa bệnh nghề nghiệp cho người lao động phát hiện bị bệnh nghề nghiệp khi đã nghỉ hưu hoặc không còn làm việc trong các nghề, công việc có nguy cơ bị bệnh nghề nghiệp.	Phòng VL-ATLĐ	*2640/QĐ-UBND ngày 30/10/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh*
7.	Đăng ký công bố hợp quy đối với sản phẩm, hàng hóa (nhóm 2 thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)	Phòng VL-ATLĐ	Quyết định số 2268/QĐ-UBND ngày 14/10/2019
II	**Lĩnh vực Bảo trợ xã hội**		
8.	Quyết định công nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh sử dụng từ 30% tổng số lao động trở lên là người khuyết tật	Phòng BTXH	Quyết định số 2268/QĐ-UBND ngày 14/10/2019
9.	Đăng ký thành lập cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.	Phòng BTXH	
10.	Giải thể cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền thành lập của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội.	Phòng BTXH	
11.	Cấp lại, điều chỉnh giấy phép hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội có giấy phép hoạt động do Sở Lao động – Thương binh và Xã hội cấp	Phòng BTXH	
12.	Đăng ký thay đổi nội dung giấy chứng nhận đăng ký thành lập đối với cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền thành lập của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Phòng BTXH	
13.	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội thuộc thẩm quyền cấp phép của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội	Phòng BTXH	
III	**Lĩnh vực Bảo vệ chăm sóc trẻ em**		
14.	Chấm dứt việc chăm sóc thay thế cho trẻ em.	Phòng BVCSTE & BĐG	Quyết định số 2268/QĐ-UBND ngày 14/10/2019
15.	Áp dụng các biện pháp can thiệp khẩn cấp hoặc tạm thời cách ly trẻ em khỏi môi trường hoặc người gây tổn hại cho trẻ em	Phòng BVCSTE & BĐG	
IV	**Lĩnh vực Giáo dục nghề nghiệp**		

TT	Tên TTHC	Đơn vị giải quyết	Ghi chú
16.	Giải thể trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; chấm dứt hoạt động phân hiệu của trường trung cấp có vốn đầu tư nước ngoài	Phòng Dạy nghề	Quyết định số 2268/QĐ-UBND ngày 14/10/2019
17.	Đổi tên trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	Phòng Dạy nghề	
18.	Cho phép thành lập trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp tư thục hoạt động không vì lợi nhuận	Phòng Dạy nghề	
19.	Công nhận trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp tư thục, trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài chuyển sang hoạt động không vì lợi nhuận	Phòng Dạy nghề	
20.	Thành lập hội đồng trường, bổ nhiệm chủ tịch, thành viên hội đồng trường trung cấp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Sở, Ủy ban nhân dân cấp huyện	Phòng Dạy nghề	Quyết định số 2268/QĐ-UBND ngày 14/10/2019
21.	Miễn nhiệm chủ tịch, các thành viên hội đồng trường trung cấp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Sở, Ủy ban nhân dân cấp huyện	Phòng Dạy nghề	
22.	Cách chức chủ tịch, các thành viên hội đồng trường trung cấp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Sở, Ủy ban nhân dân cấp huyện	Phòng Dạy nghề	
23.	Chia, tách, sáp nhập trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	Phòng Dạy nghề	
24.	Cho phép thành lập trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài hoạt động không vì lợi nhuận	Phòng Dạy nghề	
25.	Chia, tách, sáp nhập trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thục trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Phòng Dạy nghề	
26.	Thành lập trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thục trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Phòng Dạy nghề	
27.	Đổi tên trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thục trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Phòng Dạy nghề	

TT	Tên TTHC	Đơn vị giải quyết	Ghi chú
28.	Chấm dứt hoạt động phân hiệu của trường trung cấp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và phân hiệu của trường trung cấp tư thục trên địa bàn	Phòng Dạy nghề	Quyết định số 2268/QĐ-UBND ngày 14/10/2019
29.	Giải thể trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thục trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Phòng Dạy nghề	
30.	Cho phép thành lập phân hiệu của trường trung cấp có vốn đầu tư nước ngoài	Phòng Dạy nghề	
31.	Cho phép hoạt động liên kết đào tạo trở lại đối với trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp và doanh nghiệp	Phòng Dạy nghề	
32.	Thành lập hội đồng quản trị trường trung cấp tư thục	Phòng Dạy nghề	
33.	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp, doanh nghiệp	Phòng Dạy nghề	Quyết định số 2268/QĐ-UBND ngày 14/10/2019
34.	Cấp giấy chứng nhận đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp, doanh nghiệp	Phòng Dạy nghề	
35.	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài đối với trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp và doanh nghiệp	Phòng Dạy nghề	
V	**Lĩnh vực Lao động tiền lương**		
36.	Cấp Giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động	Phòng LĐTL-BHXH	Sửa đổi theo Quyết định số 941/QĐ-UBND ngày 29/04/2021
37.	Gia hạn Giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động	Phòng LĐTL-BHXH	
38.	Cấp lại Giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động	Phòng LĐTL-BHXH	
39.	Thu hồi Giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động	Phòng LĐTL-BHXH	
40.	Rút tiền ký quỹ của doanh nghiệp cho thuê lại lao động	Phòng LĐTL-BHXH	
41.	Đăng ký nội quy lao động	Phòng LĐTL-BHXH	
42.	Xếp hạng công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố làm chủ sở hữu (hạng Tổng công ty và tương đương, hạng I, hạng II và hạng III	Phòng LĐTL-BHXH	Quyết định số 2268/QĐ-UBND ngày 14/10/2019

TT	Tên TTHC	Đơn vị giải quyết	Ghi chú
43.	Phê duyệt quỹ tiền lương, thù lao thực hiện, quỹ tiền thưởng thực hiện năm trước và quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch đối với người quản lý công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố làm chủ sở hữu	Phòng LĐTL-BHXH	Quyết định số 2268/QĐ-UBND ngày 14/10/2019
44.	Thành lập Hội đồng thương lượng tập thể	Phòng LĐTL-BHXH	Quyết định số 941/QĐ-UBND ngày 29/04/2021
45.	Thay đổi Chủ tịch Hội đồng thương lượng tập thể, đại diện Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, chức năng, nhiệm vụ, kế hoạch, thời gian hoạt động của Hội đồng thương lượng tập thể.	Phòng LĐTL-BHXH	
VI	**Lĩnh vực Người có công**		
46.	Giải quyết chế độ đối với thương binh đồng thời là người hưởng chế độ mất sức lao động	Phòng NCC	Quyết định số 2268/QĐ-UBND ngày 14/10/2019
47.	Hưởng lại chế độ ưu đãi đối với người có công hoặc thân nhân trong trườnghợp: + Bị tạm đình chỉ chế độ do bị kết án tù đã chấp hành xong hình phạt tù; + Bị tạm đình chỉ do xuất cảnh trái phép nay trở về nước cư trú; + Đã đi khỏi địa phương nhưng không làm thủ tục di chuyển hồ sơ nay quay lại đề nghị tiếp tục hưởng chế độ; + Bị tạm đình chỉ chế độ chờ xác minh của cơ quan điều tra	Phòng NCC	
48.	Giải quyết chế độ trợ cấp đối với vợ hoặc chồng liệt sĩ đi lấy chồng hoặc vợ khác	Phòng NCC	Quyết định số 2268/QĐ-UBND ngày 14/10/2019
49.	Giải quyết chế độ đối với thương binh đồng thời là bệnh binh	Phòng NCC	
50.	Sửa đổi thông tin cá nhân trong hồ sơ người có công	Phòng NCC	
51.	Di chuyển hồ sơ người có công với cách mạng	Phòng NCC	
52.	Giám định vết thương còn sót	Phòng NCC	
53.	Đính chính thông tin trên bia mộ liệt sĩ	Phòng NCC	
54.	Giám định lại thương tật do vết thương cũ tái phát và điều chỉnh chế độ	Phòng NCC	
55.	Giải quyết chế độ đối với thương binh và người hưởng chính sách như thương binh	Phòng NCC	
VII	**Lĩnh vực Phòng chống tệ nạn xã hội**		
56.	Cấp Giấy phép thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân	Chi cục PCTNXH	Quyết định số 2268/QĐ-UBND ngày 14/10/2019
57.	Cấp lại Giấy phép thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân	Chi cục PCTNXH	
58.	Sửa đổi, bổ sung thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân	Chi cục PCTNXH	

TT	Tên TTHC	Đơn vị giải quyết	Ghi chú
59.	Gia hạn Giấy phép thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân	Chi cục PCTNXH	
60.	Đề nghị chấm dứt hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân	Chi cục PCTNXH	
VIII	**Lĩnh vực Quản lý lao động nước ngoài**		
61.	Đề nghị tất toán tài khoản ký quỹ của doanh nghiệp đưa người lao động đi thực tập nâng cao tay nghề dưới 90 ngày	Phòng VL - ATLĐ	Quyết định số 2268/QĐ-UBND ngày 14/10/2019
62.	Thủ tục hỗ trợ cho người lao động thuộc đối tượng là người dân tộc thiểu số, người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, thân nhân người có công với cách mạng đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng	Phòng VL - ATLĐ	
63.	Đăng ký hợp đồng nhận lao động thực tập thời hạn dưới 90 ngày	Phòng VL - ATLĐ	
64.	Đăng ký hợp đồng cá nhân	Phòng VL - ATLĐ	
IX	**Lĩnh vực Việc làm**		
65.	Báo cáo giải trình nhu cầu, thay đổi nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài	Phòng VL - ATLĐ	Quyết định số 2268/QĐ-UBND ngày 14/10/2019
66.	Đề nghị tuyển người lao động Việt Nam vào các vị trí công việc dự kiến tuyển người lao động nước ngoài	Phòng VL - ATLĐ	
67.	Giải quyết hỗ trợ kinh phí đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ kỹ năng nghề để duy trì việc làm cho người lao động	Phòng VL - ATLĐ	
68.	Cấp giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm	Phòng VL - ATLĐ	
69.	Cấp lại giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm	Phòng VL - ATLĐ	
70.	Gia hạn giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm	Phòng VL - ATLĐ	Quyết định số 2268/QĐ-UBND ngày 14/10/2019
71.	Cấp giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam	Phòng VL - ATLĐ	
72.	Cấp lại giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam	Phòng VL - ATLĐ	
73.	Xác nhận người lao động nước ngoài không thuộc diện cấp giấy phép lao động	Phòng VL - ATLĐ	

2. Tiếp nhận tại Đơn vị sự nghiệp thuộc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội.

STT	Thủ tục hành chính	Đơn vị giải quyết	Ghi chú
I	**Lĩnh vực Bảo trợ xã hội**		
1.	Tiếp nhận đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp vào cơ sở trợ giúp xã hội cấp tỉnh	Trung tâm Bảo trợ xã hội tổng hợp tỉnh Nam Định *(Thị trấn Xuân Trường – H. Xuân Trường – T. Nam Định)*	Quyết định số 2268/QĐ-UBND ngày 14/10/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Nam Định.
2.	Tiếp nhận đối tượng tự nguyện vào cơ sở trợ giúp xã hội cấp tỉnh		
3.	Dừng trợ giúp xã hội tại cơ sở trợ giúp xã hội cấp tỉnh		
4.	Đưa đối tượng ra khỏi cơ sở trợ giúp trẻ em		
II	**Lĩnh vực Bảo hiểm thất nghiệp (Việc làm)**		
5.	Giải quyết hưởng trợ cấp thất nghiệp	Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh Nam Định *(Số 64 Trần Phú, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định)*	
6.	Tạm dừng hưởng trợ cấp thất nghiệp		
7.	Tiếp tục hưởng trợ cấp thất nghiệp		
8.	Chấm dứt hưởng trợ cấp thất nghiệp		
9.	Chuyển nơi hưởng trợ cấp thất nghiệp (chuyển đi)		
10.	Chuyển nơi hưởng trợ cấp thất nghiệp (chuyển đến)		
11.	Giải quyết hỗ trợ học nghề		

3. Tiếp nhận tại bộ phận Một cửa cấp huyện liên thông giải quyết

TT	Thủ tục hành chính	Ghi chú
I	**Lĩnh vực Người có công**	
1.	Hỗ trợ, di chuyển hài cốt mộ liệt sĩ	Quyết định số 2268/QĐ-UBND ngày 14/10/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh
2.	Lập Sổ theo dõi và cấp phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình	
II	**Lĩnh vực Lao động, Tiền lương**	
3.	Hỗ trợ người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động hoặc nghỉ việc không hưởng lương do đại dịch COVID-19	*Sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 87/QĐ-UBND ngày 13/01/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh*

4. Tiếp nhận tại bộ phận Một cửa cấp xã liên thông

TT	Thủ tục hành chính	Ghi chú
I	**Lĩnh vực Người có công**	
1.	Giải quyết chế độ mai táng phí đối với Cựu chiến binh	
2.	Giải quyết chế độ mai táng phí đối với thanh niên xung phong thời kỳ chống pháp	

TT	Thủ tục hành chính	Ghi chú
3.	Giải quyết chế độ trợ cấp một lần đối với người được cử làm chuyên gia sang giúp Lào, Căm-pu-chia.	Quyết định số 1381/QĐ-UBND ngày 12/6/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh
4.	Trợ cấp hàng tháng đối với thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến	Quyết định số 2268/QĐ-UBND ngày 14/10/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Nam Định
5.	Trợ cấp một lần đối với thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến	
6.	Hồ sơ, thủ tục thực hiện chế độ trợ cấp một lần đối với thân nhân người hoạt động kháng chiến được tặng huân chương, huy chương chết trước ngày 01 tháng 01 năm 1995 mà chưa được hưởng chế độ ưu đãi”	Quyết định số 2268/QĐ-UBND ngày 14/10/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Nam Định
7.	Thủ tục giải quyết trợ cấp một lần đối với người có thành tích tham gia kháng chiến đã được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Bằng khen của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng hoặc Bằng khen của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Quyết định số 2268/QĐ-UBND ngày 14/10/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Nam Định
8.	Giải quyết chế độ ưu đãi đối với thân nhân liệt sĩ	
9.	Giải quyết chế độ đối với Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến	Quyết định số 2268/QĐ-UBND ngày 14/10/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Nam Định
10.	Giải quyết chế độ người hoạt động cách mạng hoặc hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù, đày	
11.	Giải quyết chế độ người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế	
12.	Giải quyết chế độ trợ cấp thờ cúng liệt sĩ	
13.	Giải quyết chế độ ưu đãi đối với Bà mẹ Việt Nam anh hùng	
14.	Xác nhận thương binh, người hưởng chính sách như thương binh đối với người bị thương không thuộc lực lượng công an, quân đội trong chiến tranh từ ngày 31/12/1991 trở về trước không còn giấy tờ	
15.	Bổ sung tình hình thân nhân trong hồ sơ liệt sĩ	
16.	Thủ tục thực hiện chế độ ưu đãi trong giáo dục đào tạo đối với người có công với cách mạng và con của họ	
17.	Giải quyết chế độ người có công giúp đỡ cách mạng	
18.	Giải quyết hưởng chế độ ưu đãi đối với người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học	
19.	Giải quyết hưởng chế độ ưu đãi đối với con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học	

TT	Thủ tục hành chính	Ghi chú
20.	Hưởng mai táng phí, trợ cấp một lần khi người có công với cách mạng từ trần	
21.	Giải quyết trợ cấp tiền tuất hàng tháng cho thân nhân khi người có công từ trần	
II	**Lĩnh vực Việc làm**	
22.	Hỗ trợ hộ kinh doanh phải tạm ngừng kinh doanh do đại dịch COVID-19	Quyết định số 1134/QĐ-UBND ngày 14/5/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh
23.	Hỗ trợ người lao động bị chấm dứt hợp đồng lao động, hợp đồng làm việc do đại dịch COVID-19 nhưng không đủ điều kiện hưởng trợ cấp thất nghiệp	Quyết định số 1134/QĐ-UBND ngày 14/5/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh
24.	Hỗ trợ người lao động không có giao kết hợp đồng lao động bị mất việc làm do đại dịch COVID-19	
III	**Lĩnh vực Bảo trợ xã hội**	
25.	Tiếp nhận đối tượng bảo trợ xã hội có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn vào cơ sở trợ giúp xã hội cấp tỉnh	Quyết định số 2268/QĐ-UBND ngày 14/10/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Nam Định
26.	Thủ tục tiếp nhận đối tượng là người chưa thành niên không có nơi cư trú ổn định bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn vào cơ sở trợ giúp trẻ em	

II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CÁC LĨNH VỰC NỘI VỤ, THANH TRA, TƯ PHÁP THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ

1. Tiếp nhận tại Trung tâm phục vụ Hành chính công của tỉnh

(Địa chỉ: 40- đường Mạc Thị Bưởi, Thành phố Nam Định, Tỉnh Nam Định)

TT	Tên TTHC	Đơn vị giải quyết	Ghi chú
I	**Lĩnh vực Nội vụ**		
1.	Thủ tục thi tuyển viên chức	Văn phòng Sở	Quyết định số 2320/QĐ-UBND ngày 21/10/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Nam Định
2.	Thủ tục xét tuyển viên chức	Văn phòng Sở	
3.	Thủ tục xét tuyển đặc cách viên chức	Văn phòng Sở	
4.	Thủ tục thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức	Văn phòng Sở	Quyết định số 429/QĐ-UBND ngày 03/3/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Nam Định

2. Tiếp nhận tại Trụ sở cơ quan giải quyết theo thẩm quyền

TT	Tên TTHC	Đơn vị giải quyết	Ghi chú
I	**Lĩnh vực Thanh tra**		

TT	Tên TTHC	Đơn vị giải quyết	Ghi chú
1.	Thủ tục giải quyết tố cáo tại cấp tỉnh	-Sở Lao động – Thương binh và Xã hội *(Đối với trường hợp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở)*	Quyết định 2666/QĐ-UBND ngày 29/11/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh
2.	Thủ tục Tiếp công dân tại cấp tỉnh	-Sở Lao động – Thương binh và Xã hội *(Đối với trường hợp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở)*	Quyết định 2170/QĐ-UBND ngày 04/10/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh
3.	Xử lý đơn tại cấp tỉnh		
4.	Thủ tục giải quyết khiếu nại lần đầu tại cấp tỉnh		
5.	Thủ tục giải quyết khiếu nại lần hai tại cấp tỉnh		
6.	Thủ tục thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập	-Sở Lao động – Thương binh và Xã hội *(đối với lãnh đạo Sở CBCC làm việc tại Sở)* - Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội *(đối với cán bộ viên chức làm việc tại đơn vị)*	Quyết định 2170/QĐ-UBND ngày 04/10/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh
7.	Thủ tục công khai bản kê khai tài sản, thu nhập		
8.	Thủ tục tiếp nhận yêu cầu giải trình		
9.	Thủ tục thực hiện việc giải trình		
II	**Lĩnh vực tư pháp**		
10.	Thủ tục phục hồi danh dự	Sở Lao động – Thương binh và Xã hội *(Đối với trường hợp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở)*	Quyết định 2240/QĐ-UBND ngày 10/9/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh
11.	Thủ tục giải quyết yêu cầu bồi thường tại cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại		
12.	Cấp bản sao từ sổ gốc	-Sở Lao động – Thương binh và Xã hội *(đối với lãnh đạo Sở CBCC làm việc tại Sở)* - Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội *(đối cán bộ viên chức làm việc tại đơn vị)*	Quyết định 2240/QĐ-UBND ngày 10/9/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh

PHỤ LỤC 02
Danh mục thủ tục hành chính
thuộc phạm vi quản lý của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội

(Kèm theo Thông báo số: 35/SLĐTBXH ngày 05 /5 /2021 của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Nam Định)

TT	Thủ tục hành chính	Địa điểm tiếp nhận	Đơn vị được giao quản lý	Ghi chú
I	**Lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp**			
1.	Thủ tục cấp chính sách nội trú cho học sinh, sinh viên tham gia chương trình đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập trực thuộc tỉnh	Cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập trực thuộc tỉnh	Phòng Dạy nghề	Quyết định 711/QĐ-UBND ngày 31/3/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh
2.	Xét, cấp học bổng chính sách	Cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập dành cho thương binh, người khuyết tật.	Phòng Dạy nghề	Quyết định 2290/QĐ-UBND ngày 15/9/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh
II	**Lĩnh vực Bảo trợ xã hội**			
1.	Thành lập cơ sở trợ giúp xã hội công lập thuộc UBND cấp tỉnh, cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh	Sở nội vụ	Phòng Bảo trợ xã hội	Quyết định 1957/QĐ-UBND ngày 07/9/2018 của chủ tịch UBND tỉnh
2.	Tổ chức lại, giải thể cơ sở trợ giúp xã hội công lập thuộc UBND cấp tỉnh, cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh.	Sở nội vụ	Phòng Bảo trợ xã hội	